

Số: 74 /KH-UBND

Bình Định, ngày 13 tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 880/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt một số nội dung hỗ trợ 22 huyện nghèo thuộc 17 tỉnh thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022 - 2025 đối với huyện An Lão, tỉnh Bình Định

Căn cứ Nghị quyết số 659/NQ-UBTVQH15 ngày 14/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn vốn nước ngoài cho Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021 - 2025 của 03 chương trình mục tiêu quốc gia cho các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương;

Căn cứ Quyết định số 36/2021/QĐ-TTg ngày 13/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí xác định huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021 - 2025, Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, Quyết định số 880/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt một số nội dung hỗ trợ 22 huyện nghèo thuộc 17 tỉnh thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022-2025;

Theo đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 61/TTr-SLĐTBXH ngày 11/4/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 880/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt một số nội dung hỗ trợ 22 huyện nghèo thuộc 17 tỉnh thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022 - 2025 đối với huyện An Lão, tỉnh Bình Định như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Huy động các nguồn lực, tập trung hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân phấn đấu đến năm 2025 huyện An Lão thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn theo quy định tại Quyết định số 36/2021/QĐ-TTg ngày 13/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí xác định huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021 - 2025.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phấn đấu tỷ lệ nghèo đa chiều (gồm: Tỷ lệ hộ nghèo và hộ cận nghèo đa chiều) giảm trên 9%/năm, trong đó tỷ lệ hộ nghèo đa chiều hàng năm giảm trên

7%. Quy mô hộ nghèo và hộ cận nghèo đa chiều đến 2025 giảm ít nhất 60% so với năm 2022.

- Phần đầu đến năm 2025 có 5 xã, thị trấn (gồm An Trung, An Quang, An Hưng, An Dũng và thị trấn An Lão) thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn.

- Phần đầu mỗi hộ nghèo, hộ cận nghèo có ít nhất một thành viên trong độ tuổi lao động có việc làm bền vững.

- Đến năm 2025, thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn huyện An Lão đạt 40 triệu đồng/người/năm, trong đó thu nhập của hộ nghèo, hộ cận nghèo phần đầu tăng 1,8 lần so với năm 2020¹.

- 100% các xã trên địa bàn huyện được hỗ trợ đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội liên kết vùng, phục vụ sản xuất, thương mại, lưu thông hàng hóa và cung cấp các dịch vụ xã hội cơ bản; ưu tiên đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu.

- 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo thiếu hụt về các dịch vụ xã hội cơ bản được hỗ trợ để tiếp cận và cải thiện.

- 100% cán bộ làm công tác giảm nghèo được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng cơ bản về quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình, chính sách, dự án giảm nghèo.

- Hỗ trợ nâng cao năng lực sản xuất nông, lâm nghiệp nhằm đổi mới phương thức, kỹ thuật sản xuất, bảo đảm an ninh lương thực, tăng thu nhập đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng.

II. NỘI DUNG HỖ TRỢ, NGUỒN VỐN VÀ CƠ CHẾ THỰC HIỆN

1. Hỗ trợ đầu tư và duy tu, bảo dưỡng một số công trình giao thông trọng điểm liên xã trên địa bàn huyện phục vụ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, lưu thông hàng hóa nhằm tạo sự đột phá, tạo động lực phát triển, tăng trưởng kinh tế, nâng cao thu nhập cho người dân quy định tại Khoản 4 Điều 1 Quyết định số 880/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

a) Danh mục các công trình đầu tư (có Phụ lục 01 kèm theo)

b) Nguồn vốn: 137.802 triệu đồng (Một trăm ba mươi bảy tỷ, tám trăm lẻ hai triệu đồng), trong đó:

- Vốn Trung ương theo Quyết định số 880/QĐ-TTg: 92.583 triệu đồng (vốn đầu tư phát triển: 84.166 triệu đồng; vốn sự nghiệp duy tu bảo dưỡng (10% đầu tư phát triển): 8.417 triệu đồng).

- Vốn đối ứng của địa phương: 14.368 triệu đồng (trong đó đối ứng ngân sách tỉnh 12.498 triệu đồng, đối ứng ngân sách huyện 1.870 triệu đồng)

- Vốn lồng ghép các Chương trình mục tiêu quốc gia và các nguồn vốn hợp pháp khác: 30.851 triệu đồng.

(Chi tiết như Phụ lục số 2).

¹ Thu nhập hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2020 của huyện An Lão dưới 10 triệu đồng/người/năm.

2. Cơ chế thực hiện

2.1. Đối với nguồn Trung ương

Thực hiện Quyết định số 880/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó:

- Nguồn vốn đầu tư phát triển: Tại Nghị quyết số 659/NQ-UBTVQH15 ngày 14/12/2022 Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Đối với nguồn sự nghiệp (duy tu bảo dưỡng 10% vốn đầu tư phát triển).

2.2. Đối ứng vốn địa phương

Căn cứ nguồn vốn ngân sách Trung ương được giao, Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí vốn ngân sách của tỉnh để đối ứng thực hiện, chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện An Lão đối ứng nguồn vốn ngân sách của huyện thực hiện đảm bảo theo quy định.

2.3. Lồng ghép các nguồn vốn khác

Căn cứ nguồn vốn được phân bổ hằng năm trong giai đoạn 2022-2025 cho 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện An Lão (giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi, nông thôn mới), Ủy ban nhân dân huyện An Lão bố trí nguồn kinh phí để thực hiện các công trình được đầu tư trên địa bàn và lồng ghép giữa các chương trình với nhau và giữa chương trình với các đề án khác triển khai trên địa bàn huyện.

III. DỰ KIẾN KẾT QUẢ ĐẾN NĂM 2025

1. Tỷ lệ hộ nghèo và hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 dưới 30%.

2. Hỗ trợ xây dựng nhân rộng trên 20 mô hình, dự án giảm nghèo phát triển sản xuất.

3. Hỗ trợ nâng cao năng lực sản xuất nông, lâm nghiệp nhằm đổi mới phương thức, kỹ thuật sản xuất, bảo đảm an ninh lương thực, tăng thu nhập đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng.

4. Phấn đấu mỗi hộ nghèo, hộ cận nghèo có ít nhất một thành viên trong độ tuổi lao động có việc làm bền vững.

5. 100% cán bộ làm công tác giảm nghèo được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng cơ bản về quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình, chính sách, dự án giảm nghèo.

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, vận động

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và địa phương về ưu tiên tập trung nguồn kinh phí của nhà nước để hỗ trợ đầu tư một số công trình trọng tâm, trọng điểm nhằm tạo sự đột phá, tạo động lực phát triển, tăng trưởng kinh tế, nâng cao thu nhập cho người dân phấn đấu hoàn thành

mục tiêu đến năm 2025 huyện An Lão thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn.

- Tuyên truyền, hướng dẫn cho người dân, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trên địa bàn huyện An Lão tham gia các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội thông qua các dự án phát triển sản xuất, nhân rộng các mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

- Tuyên truyền, vận động các nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước để lồng ghép hỗ trợ các công trình về đầu tư, góp phần sử dụng hiệu quả nguồn hỗ trợ của nhà nước và kiểm tra, giám sát việc thực hiện hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng từ các nguồn kinh phí được hỗ trợ.

2. Tổ chức thực hiện các dự án giảm nghèo nhằm tạo sinh kế, việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân

- Thực hiện có hiệu quả công tác cho vay giải quyết việc làm cho người lao động và cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

- + Hỗ trợ vốn vay tín dụng nhằm tạo thêm việc làm tại chỗ cho lao động, khuyến khích mở rộng sản xuất, tăng năng suất lao động, tranh thủ nguồn lao động phục vụ phát triển kinh tế tại địa phương.

- + Ưu tiên vốn cho các cơ sở sản xuất kinh doanh thu hút, tạo nhiều việc làm cho người lao động, chú trọng đối tượng là thanh niên lập nghiệp, khởi nghiệp, lao động đặc thù (người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự...).

- + Lồng ghép nguồn vốn vay với việc xây dựng các mô hình tạo việc làm có hiệu quả, áp dụng nhiều khoa học kỹ thuật, phát triển làng nghề truyền thống.

- Đẩy mạnh thực hiện dạy nghề cho người lao động trên địa bàn huyện An Lão, đa dạng hóa các hình thức đào tạo nghề, khuyến khích các thành phần kinh tế, nhất là các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động tham gia vào quá trình giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp để chương trình, nội dung đào tạo gắn liền với thực tiễn, đào tạo theo vị trí việc làm, theo nhu cầu thị trường lao động; đồng thời cho các doanh nghiệp tham gia vào xây dựng chương trình đào tạo và giám sát cả quá trình đào tạo. Đẩy mạnh việc phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các doanh nghiệp trong đào tạo nghề.

- Xây dựng, hỗ trợ các mô hình phát triển sản xuất từ các dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia triển khai trên địa bàn huyện An Lão phải phù hợp với khả năng, điều kiện của người dân, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trên địa bàn của từng xã, thị trấn của huyện An Lão. Các mô hình phát triển sản xuất phải tính toán đến chỉ số tạo việc làm, lợi nhuận đầu ra của mô hình nhằm khuyến khích người dân, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ dân tộc thiểu số tham gia để phát triển sản xuất, tạo thu nhập bền vững.

- Hỗ trợ các tổ, nhóm, cộng đồng, doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở kinh doanh; cơ sở giáo dục đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp... triển khai thực hiện các dự án giảm nghèo nông nghiệp và phi nông nghiệp, cung ứng dịch vụ, kết nối

thị trường các sản phẩm, hàng hóa của người dân, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; khuyến khích thực hiện hỗ trợ dự án theo hình thức tổ, nhóm do người dân, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo tự nguyện tham gia, có đối ứng dự án (tiền, hiện vật, ngày công...). Có cơ chế thu hồi, luân chuyển một phần kinh phí của Nhà nước để hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

3. Huy động nguồn lực

- Bên cạnh nguồn hỗ trợ của Nhà nước, đẩy mạnh công tác huy động nguồn lực từ các doanh nghiệp, người dân và cộng đồng tham gia đóng góp cho đầu tư các công trình về hạ tầng tại địa phương qua nhiều hình thức bằng tiền, tài sản, hiện vật hoặc ngày công lao động theo nguyên tắc tự nguyện.

- Khuyến khích thực hiện cơ chế đặc thù đối với công trình đầu tư quy mô nhỏ, nội dung không phức tạp giao cộng đồng, người dân thực hiện để tạo việc làm, thu nhập cho người dân tại địa bàn khi thi công các công trình.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành của tỉnh

a) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn UBND huyện An Lão tổ chức thực hiện theo quy định;

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ nguồn vốn trung ương và nguồn đối ứng địa phương thực hiện Kế hoạch này;

- Thực hiện hoạt động kiểm tra và giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Trung ương và nguồn vốn đối ứng của địa phương thực hiện Kế hoạch này theo tiến độ đầu tư trung hạn, hằng năm, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định;

- Kiểm tra, giám sát đánh giá kết quả thực hiện nguồn vốn hỗ trợ theo quy định.

c) Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp kinh phí sự nghiệp từ ngân sách Trung ương và nguồn vốn đối ứng của địa phương thực hiện Kế hoạch này trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định;

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện nguồn vốn hỗ trợ theo quy định.

d) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Hướng dẫn thực hiện các nội dung thành phần của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 để huyện An Lão tổ chức lồng ghép nguồn vốn trong thực hiện các chương trình theo quy định;

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện nguồn vốn hỗ trợ theo quy định.

đ) Ban Dân tộc tỉnh:

- Hướng dẫn thực hiện các dự án thành phần của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 để huyện An Lão tổ chức lồng ghép nguồn vốn trong thực hiện các chương trình theo quy định;

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện nguồn vốn hỗ trợ theo quy định.

e) Các Sở, ban, ngành có liên quan:

Các Sở, ban, ngành căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương tập trung lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, dự án thực hiện trên địa bàn huyện nghèo An Lão để thực hiện.

2. Ủy ban nhân dân huyện An Lão

a) Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch cụ thể về các nội dung hỗ trợ huyện nghèo An Lão thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022 - 2025 theo Quyết định số 880/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời khẩn trương xây dựng Đề án tổng thể để thoát nghèo đến năm 2025 theo ý kiến chỉ đạo của Thường trực HĐND tỉnh tại Kết luận số 02/KL-TTHĐND ngày 20/3/2023, trên cơ sở lồng ghép các nguồn lực từ các chương trình MTQG và các nguồn vốn hợp pháp khác.

b) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (cơ quan Thường trực Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025) thống nhất về nội dung thực hiện Kế hoạch, phương án sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển, nguồn vốn hỗ trợ sự nghiệp và nguồn vốn đối ứng của địa phương bảo đảm không trùng lặp, chặt chẽ, đúng quy định và hiệu quả.

c) Tổ chức thực hiện có hiệu quả các nguồn vốn được hỗ trợ, huy động, lồng ghép các nguồn vốn hỗ trợ để thực hiện các chính sách, dự án hỗ trợ giảm nghèo bền vững cho người dân, hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn. Chịu trách nhiệm về việc sử dụng các nguồn vốn đúng theo quy định, không sử dụng cho các mục tiêu khác; bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm và tránh thất thoát, lãng phí.

d) Tổ chức các hoạt động kiểm tra và giám sát, đánh giá kết quả thực hiện hỗ trợ các nguồn vốn, dự án, chính sách theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trong tỉnh triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này; tăng cường các hoạt động giám sát việc thực hiện hỗ trợ các nguồn vốn, dự án, chính sách triển khai trên địa bàn huyện An Lão.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Quyết định số 880/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt một số nội dung hỗ trợ 22 huyện nghèo thuộc 17 tỉnh thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022 - 2025 để thực hiện hỗ trợ huyện nghèo An Lão, tỉnh Bình Định giai đoạn 2022 - 2025. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để hướng dẫn hoặc tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;
- Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMT Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Sở: LĐTBXH, TC, KHĐT, NNPTNT;
- Ban Dân tộc tỉnh; NHCSXH tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- UBND huyện An Lão;
- CVP, PVP VX;
- Lưu: VT, K20.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

Phụ lục số 01

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH TRỌNG TÂM, TRỌNG ĐIỂM THỰC HIỆN TỔNG HỢP CÔNG TRÌNH, NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 880/QĐ-TTG NGÀY 22/7/2022 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHÊ DUYỆT MỘT SỐ NỘI DUNG HỖ TRỢ 22 HUYỆN NGHÈO THUỘC 17 TỈNH THOÁT KHỎI TÌNH TRẠNG NGHÈO, ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN GIAI ĐOẠN 2022 - 2025 ĐỐI VỚI HUYỆN AN LÃO, TỈNH BÌNH ĐỊNH

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 4 năm 2023 của UBND tỉnh)

DVT: Triệu đồng

Số TT	Danh mục nguồn vốn	Điểm của đơn vị (điểm)	Quy mô dự án	Tổng mức đầu tư	Ghi chú
A	CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG			137.802	
I	Tiểu dự án 2. Đề án hỗ trợ một số huyện nghèo thoát khỏi tình trạng nghèo			128.099	
a	Công trình giao thông			128.099	
1	Cầu Bến Nhon	xã An Hoà	Cầu dầm bản Bm=9,5m, bê tông cốt dự ứng lực, móng cọc BTCT, tải trọng HL93, chiều dài nhịp <40m; chiều dài cầu: 150m và đường dẫn vào cầu	60.885	
2	Cầu Sông Đinh	TT An Lão	Cầu dầm bản Bm=9,5m, bê tông cốt dự ứng lực, móng cọc BTCT, tải trọng HL93, chiều dài nhịp <40m; chiều dài cầu: 120m và đường dẫn vào cầu	52.917	
3	Đường bao Thôn 2, thị trấn An Lão	TT An Lão	Đường cấp III, đồng bằng Bn=16m; Bm=8m; lề đường 4x2=8m; Dày 22cm; M300; Hệ thống vỉa hè và hệ thống cấp thoát nước	14.297	
II	Vốn duy tu, bảo dưỡng các công trình đầu tư bằng vốn 30a			9.703	
1	Duy tu, bảo dưỡng các dự án giai đoạn 2023-2025	Huyện	Duy tu, bảo dưỡng các công trình sử dụng vốn Chương trình MTQG giảm nghèo	9.703	

Phụ lục số 02

TỔNG HỢP CÔNG TRÌNH, NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 880/QĐ-TTG NGÀY 22/7/2022 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHÊ DUYỆT MỘT SỐ NỘI DUNG HỖ TRỢ 22 HUYỆN NGHÈO THUỘC 17 TỈNH THOÁT KHỎI TÌNH TRẠNG NGHÈO, ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN GIAI ĐOẠN 2022 - 2025 ĐỐI VỚI HUYỆN AN LÃO, TỈNH BÌNH ĐỊNH

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 4 năm 2023 của UBND tỉnh)

DVT: Triệu đồng

Số TT	Danh mục nguồn vốn	Điểm của đơn vị (điểm)	Quy mô dự án	Tổng mức đầu tư	Tổng số giai đoạn 2021-2025 (ĐTPT)	Dự kiến vốn lồng ghép					Kế hoạch vốn theo Đề án			Ghi chú
						Tổng cộng	Vốn Trung ương hỗ trợ		Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Tổng cộng	Giai đoạn 2023-2024		
							Nguồn vốn dự án	Vốn CT MTQG và các nguồn vốn hợp pháp khác				Năm 2023	Năm 2024	
A				137.802,0	137.802,0	123.434,0	92.583,0	30.851,0	12.498,0	1.870,0	92.583,0	64.808,0	27.775,0	
I	Vốn hỗ trợ một số huyện nghèo thoát khỏi tình trạng nghèo (Tiểu dự án 2)			128.099,0	128.099,0	115.017,0	84.166,0	30.851,0	11.362,0	1.720,0	84.166,0	58.916,0	25.250,0	
1	Cầu Bến Nhon	xã An Hoà	Cầu dầm bán Bm=9,5m, bê tông cốt dự ứng lực, móng cọc BTCT, tải trọng HL93, chiều dài nhịp <40m; chiều dài cầu: 150m và đường dẫn vào cầu	60.885,0	60.885,0	54.000,0	45.000,0	9.000,0	6.075,0	810,0	45.000,0	30.000,0	15.000,0	
2	Cầu Sông Đính	TT An Lão	Cầu dầm bán Bm=9,5m, bê tông cốt dự ứng lực, móng cọc BTCT, tải trọng HL93, chiều dài nhịp <40m; chiều dài cầu: 120m và đường dẫn vào cầu	52.917,0	52.917,0	47.068,0	38.068,0	9.000,0	5.139,0	710,0	38.068,0	27.818,0	10.250,0	
3	Đường bao Thôn 2, thị trấn An Lão	TT An Lão	Đường cấp III, đồng bằng Bn=16m; Bm=8m; lề đường 4x2=8m; Dày 22cm; M300; Hệ thống vỉa hè và hệ thống cấp thoát nước	14.297,0	14.297,0	13.949,0	1.098,0	12.851,0	148,0	200,0	1.098,0	1.098,0	0,0	
II	Vốn duy tu, bảo dưỡng các công trình đầu tư bằng vốn 30a			9.703,0	9.703,0	8.417,0	8.417,0	0,0	1.136,0	150,0	8.417,0	5.892,0	2.525,0	
1	Duy tu, bảo dưỡng các dự án giai đoạn 2023-2025	Huyện	Duy tu, bảo dưỡng các công trình sử dụng vốn Chương trình MTQG giảm nghèo	9.703,0	9.703,0	8.417,0	8.417,0		1.136,0	150,0	8.417,0	5.892,0	2.525,0	